

Số: 2397 /QĐ-BTC

Hà Nội, ngày 06 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Kế hoạch triển khai**

**Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó  
với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030**

**BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH**

*Căn cứ Nghị định số 14/2023/NĐ-CP ngày 20/4/2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Kế hoạch triển khai Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Cục trưởng Cục Tin học và Thống kê tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Tài chính chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *no*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, THTK. *(4b)*

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Nguyễn Đức Chi**

**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****KẾ HOẠCH****Triển khai Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030**

*(Kèm theo Quyết định số ~~2397~~ /QĐ-BTC ngày 06 / 11 /2023 của Bộ Tài chính)*

**1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH**

Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 10/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (mục III.5, IV.5 Điều 1);

Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030 (mục IV.6, V.6, VI.2.c Điều 1; khoản 7.e Điều 2);

Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 31/3/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (mục IV.5 Điều 1);

Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS ngày 04/4/2023 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023 (mục I.1.h, I.5);

Quyết định số 2042/QĐ-BTC ngày 25/10/2021 của Bộ Tài chính về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Bộ Tài chính, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021-2025 (mục III.3.5, IV.4.6);

Quyết định số 1484/QĐ-BTC ngày 27/7/2022 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số của Bộ Tài chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (mục III.2.2, IV.3.5);

Quyết định số 566/QĐ-BTTTT ngày 06/4/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành Kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030;

Quyết định số 1013/QĐ-BTC ngày 19/5/2023 của Bộ Tài chính ban hành Quy chế An toàn thông tin mạng và An ninh mạng Bộ Tài chính;

Công văn số 652/BTTTT-CATTT ngày 28/02/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm về an toàn thông tin mạng trong năm 2023;

Thông báo số 662/TB-BTC ngày 24/7/2023 của Bộ Tài chính về ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ về tiếp tục triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng.

## **2. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

### **2.1 Mục tiêu tổng quát:**

Tổ chức triển khai toàn diện Chiến lược An toàn, An ninh mạng quốc gia, chủ động ứng phó với các thách thức từ không gian mạng đến năm 2025, tầm nhìn 2030 tại Bộ Tài chính.

### **2.2. Yêu cầu:**

- Thống nhất với các mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn an ninh mạng đến năm 2025 mà Bộ Tài chính đã ban hành tại các Kế hoạch về phát triển Chính phủ số, Chuyển đổi số đến năm 2025;

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ quy định của pháp luật về an toàn an ninh mạng.

### **2.3. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025:**

100% hệ thống thông tin của Bộ Tài chính được đảm bảo an toàn thông tin theo cấp độ.

100% các đơn vị thuộc Bộ Tài chính triển khai đảm bảo an toàn theo mô hình 4 lớp.

100% hệ thống thông tin được triển khai giám sát an toàn an ninh mạng.

100% hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng.

100% cán bộ làm công tác an toàn thông tin được đào tạo, tập huấn, diễn tập ứng cứu khắc phục sự cố.

100% cán bộ, công chức, viên chức được nâng cao nhận thức về an toàn thông tin.

### **2.4. Tầm nhìn đến năm 2030:**

Công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng của Bộ Tài chính đáp ứng đầy đủ quy định của pháp luật về an toàn an ninh mạng; hỗ trợ và góp phần triển khai thành công quá trình chuyển đổi số của Bộ Tài chính.

## **III. NHIỆM VỤ**

### **1. Hoàn thiện hành lang pháp lý và đảm bảo nguồn lực cho công tác an toàn an ninh mạng**

(1) Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân

sách nhà nước.

(2) Tham gia với Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng cơ chế tiền lương đặc thù cho lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước.

(3) Tham gia ý kiến với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng về các văn bản quy định, hướng dẫn về an toàn an ninh mạng.

## **2. Triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng tại Bộ Tài chính**

(1) Xây dựng, ban hành quy định nội bộ về an toàn an ninh mạng; Phát triển nguồn nhân lực an toàn an ninh mạng; Tuyên truyền, nâng cao nhận thức về an toàn an ninh mạng;

(2) Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Bảo vệ dữ liệu của tổ chức, cá nhân;

(3) Triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp;

(4) Bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin;

(5) Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số;

(6) Triển khai công tác ứng phó sự cố an toàn an ninh mạng;

(7) Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng;

(8) Kiểm tra, báo cáo.

Phân công thực hiện nhiệm vụ theo Phụ lục kèm theo.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Cục Tin học và Thống kê tài chính có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc các đơn vị thuộc Bộ Tài chính triển khai Kế hoạch này.

2. Cục Kế hoạch – Tài chính phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ có trách nhiệm đề xuất, bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng tại Bộ Tài chính theo Kế hoạch này.

3. Các đơn vị được giao nhiệm vụ tại Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ theo đúng kế hoạch, lộ trình, đảm bảo chất lượng, hiệu quả./.

**BỘ TÀI CHÍNH**

**Phụ lục**

**PHÂN CÔNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHIẾN LƯỢC  
AN TOÀN, AN NINH MẠNG QUỐC GIA, CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ VỚI CÁC  
THÁCH THỨC TỪ KHÔNG GIAN MẠNG ĐẾN NĂM 2025, TẦM NHÌN 2030**  
(Kèm theo Quyết định số ~~2397~~ /QĐ-BTC ngày 06 / 11 /2023 của Bộ Tài chính)

**I. Hoàn thiện hành lang pháp lý và đảm bảo nguồn lực quốc gia cho công tác an toàn an ninh mạng**

| TT  | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                         | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp         | Thời gian thực hiện         | Căn cứ                                    |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------|
| 1   | Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai các nhiệm vụ của Chiến lược theo quy định của pháp luật về đầu tư công, pháp luật về ngân sách nhà nước, trong đó:                   |                | Các đơn vị có liên quan | Hàng năm                    | Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục V.8 Điều 1) |
| 1.1 | - Chủ trì dự toán kinh phí chi thường xuyên của Bộ Quốc phòng; Bộ Công an; Ban Quản lý Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh; Văn phòng Trung ương Đảng.            | Vụ I           |                         |                             |                                           |
| 1.2 | - Chủ trì hỗ trợ kinh phí chi thường xuyên các tỉnh, thành phố (nếu có)                                                                                                                          | Vụ NSNN        |                         |                             |                                           |
| 1.3 | - Chủ trì dự toán kinh phí chi thường xuyên của các Bộ, Ban ngành                                                                                                                                | Vụ HCSN        |                         |                             |                                           |
| 2   | Tham gia với Bộ Nội vụ, Bộ Thông tin và Truyền thông xây dựng cơ chế tiền lương đặc thù cho lực lượng chuyên trách về an toàn thông tin mạng và an ninh mạng trong các cơ quan, tổ chức nhà nước | Vụ HCSN        | Các đơn vị liên quan    | Theo kế hoạch của Bộ Nội vụ | Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục V.6 Điều 1) |

| TT | Nhiệm vụ                                                                                                                               | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp     | Thời gian thực hiện                                                       | Căn cứ                                     |
|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|
|    | quan, tổ chức nhà nước                                                                                                                 |                |                     |                                                                           |                                            |
| 3  | Tham gia ý kiến với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng về các văn bản quy định, hướng dẫn về an toàn an ninh mạng | Cục THPTK      | Các đơn vị thuộc Bộ | Theo kế hoạch của Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng | Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục IV.2 Điều 1) |

## II. Triển khai công tác bảo đảm an toàn an ninh mạng tại Bộ Tài chính

| TT  | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                       | Đơn vị chủ trì                                                  | Đơn vị phối hợp | Thời gian thực hiện | Căn cứ                                     |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------|--------------------------------------------|
| 1   | <b>Quy định nội bộ; Tuyên truyền; Đào tạo và phát triển nguồn lực về an toàn an ninh mạng</b>                                                                                                  |                                                                 |                 |                     |                                            |
| 1.1 | Xây dựng, ban hành quy chế/quy định/nội quy an toàn an ninh mạng                                                                                                                               | Các đơn vị thuộc Bộ                                             | Cục THPTK       | Năm 2023            | Quyết định số 1013/QĐ-BTC ngày 19/5/2023   |
| 1.2 | Quản triệt, tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về an toàn an ninh mạng cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động Bộ Tài chính                                      | Các đơn vị thuộc Bộ                                             | Cục THPTK       | Thường xuyên        | Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục IV.1 Điều 1) |
| 1.3 | Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực an toàn an ninh mạng; Bồi dưỡng kiến thức cơ bản, kỹ năng về an toàn an ninh mạng cho công chức, viên chức quản lý, nghiệp vụ các đơn vị thuộc Bộ Tài chính | Cục THPTK;<br>Tổng cục và tương đương;<br>Trường BDCB Tài chính |                 | Hàng năm            | Quyết định số 964/QĐ-TTg (mục IV.5 Điều 1) |
| 2   | <b>Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; Bảo vệ dữ liệu của tổ chức, cá nhân</b>                                                                                                     |                                                                 |                 |                     |                                            |

| TT  | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                               | Đơn vị chủ trì                                                                    | Đơn vị phối hợp                                           | Thời gian thực hiện | Căn cứ                                                                                                                                                                          |  |
|-----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--|
| 2.1 | Hoàn thành thủ tục xác định cấp độ hệ thống thông tin cho các hệ thống thông tin đã đưa vào hoạt động                                                                                                                  | Đơn vị có hệ thống thông tin đã đưa vào hoạt động chưa hoàn thành xác định cấp độ | Cục THTK, Cục CNTT trực thuộc Tổng cục và tương đương     | Năm 2023-2024       | Quyết định số 942/QĐ-TTg (mục IV.4.d, IV.5.a, IV.6.a);                                                                                                                          |  |
| 2.2 | Thực hiện thủ tục xác định cấp độ hệ thống thông tin cho các hệ thống thông tin mới, hệ thống được nâng cấp                                                                                                            | Đơn vị vận hành hệ thống thông tin mới, hệ thống thông tin được nâng cấp          | Cục THTK, Cục CNTT trực thuộc các Tổng cục và tương đương | Thường xuyên        |                                                                                                                                                                                 |  |
| 2.3 | Triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo hồ sơ đề xuất cấp độ được phê duyệt                                                                                                                       | Đơn vị vận hành hệ thống thông tin                                                | Cục THTK, Cục CNTT trực thuộc Tổng cục và tương đương     | Thường xuyên        |                                                                                                                                                                                 |  |
| 3   | Triển khai bảo đảm an toàn thông tin theo mô hình 4 lớp                                                                                                                                                                |                                                                                   |                                                           |                     |                                                                                                                                                                                 |  |
| 3.1 | Tổ chức lực lượng tại chỗ: Kiện toàn đơn vị đầu mối về an toàn thông tin mạng để làm tốt công tác tham mưu, tổ chức thực thi và kiểm tra, đôn đốc thực hiện các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn an ninh mạng | Cục THTK, Tổng cục và tương đương                                                 |                                                           | Thường xuyên        | Quyết định số 942/QĐ-TTg (mục IV.6.a); Công văn số 1552/BTTTT-CATTT ngày 28/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về đôn đốc tổ chức triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho |  |
| 3.2 | Thuê tổ chức, doanh nghiệp có đủ năng lực để thực hiện cung cấp                                                                                                                                                        | Cục THTK, Tổng cục                                                                |                                                           | Thường xuyên        |                                                                                                                                                                                 |  |

| TT       | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                   | Đơn vị chủ trì                     | Đơn vị phối hợp                                          | Thời gian thực hiện | Căn cứ                                   |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------|------------------------------------------|
|          | dịch vụ giám sát, ứng cứu sự cố, bảo vệ an toàn thông tin mạng                                                                                                             | và tương đương                     |                                                          |                     | hệ thống thông tin theo mô hình “4 lớp”) |
| 3.3      | Thuê tổ chức, doanh nghiệp độc lập với tổ chức, doanh nghiệp giám sát/bảo vệ định kỳ kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng đối với hệ thống thông tin cấp độ 3 trở lên | Cục THPTK, Tổng cục và tương đương |                                                          | Hàng năm            |                                          |
| 3.4      | Kết nối, chia sẻ thông tin giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia trực thuộc Cục An toàn thông tin, Bộ Thông tin và Truyền thông                 | Cục THPTK                          | Tổng cục và tương đương                                  | Thường xuyên        |                                          |
| <b>4</b> | <b>Bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin</b>                                                                                                                      |                                    |                                                          |                     |                                          |
| 4.1      | Rà soát, lập hồ sơ đề nghị đưa các hệ thống thông tin trọng yếu, phù hợp với quy định của pháp luật vào Danh mục hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia;        | Cục THPTK                          | Tổng cục và tương đương                                  |                     | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.5.a)       |
| 4.2      | Thực hiện quy định của pháp luật về bảo vệ an ninh mạng đối với hệ thống thông tin                                                                                         | Cục THPTK, Tổng cục và tương đương |                                                          |                     |                                          |
| 4.3      | Phối hợp với cơ quan chuyên trách về an ninh mạng của Bộ Công an để kết nối với Trung tâm An ninh mạng quốc gia (thuộc Bộ Công an) để giám                                 | Cục THPTK                          | Đơn vị vận hành hệ thống thông tin quan trọng về an ninh |                     |                                          |

| TT       | Nhiệm vụ                                                                                                                                     | Đơn vị chủ trì                                                | Đơn vị phối hợp                    | Thời gian thực hiện                               | Căn cứ                                                                                                    |
|----------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|          | sát an ninh mạng                                                                                                                             |                                                               | quốc gia                           |                                                   |                                                                                                           |
| <b>5</b> | <b>Bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho quá trình triển khai Chính phủ điện tử, chuyển đổi số</b>                                               |                                                               |                                    |                                                   |                                                                                                           |
| 5.1      | Triển khai áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ an toàn an ninh mạng của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông | Cục THTK, Tổng cục và tương đương                             |                                    | Khi có hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục V.9.b)                                                                         |
| 5.2      | Đầu tư, phát triển các hệ thống kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin                                                                           | Cục THTK, Tổng cục và tương đương                             | Cục KHTC                           | Thường xuyên                                      | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.5.a)                                                                        |
| 5.3      | Đảm bảo an toàn các hệ thống thông tin thuộc phạm vi Đề án 06                                                                                | Cục THTK, Đơn vị có hệ thống thông tin thuộc phạm vi Đề án 06 |                                    | Thường xuyên                                      | Công văn số 1552/BTTTT-THHH ngày 26/4/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn kỹ thuật triển khai |
| 5.4      | Ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an toàn thông tin mạng Make in Viet Nam                                                         | Cục THTK, Tổng cục và tương đương                             |                                    |                                                   | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục V.9.b)                                                                         |
| <b>6</b> | <b>Triển khai công tác ứng phó sự cố an toàn an ninh mạng</b>                                                                                |                                                               |                                    |                                                   |                                                                                                           |
| 6.1      | Diễn tập; diễn tập thực chiến an toàn an ninh mạng                                                                                           | Cục THTK, Tổng cục và tương đương                             | Đơn vị vận hành hệ thống thông tin | Hàng năm                                          | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.6.a)                                                                        |
| 6.2      | Phát triển đội ứng cứu sự cố an toàn an ninh mạng                                                                                            | Cục THTK, Tổng cục và tương                                   |                                    | Hàng năm                                          |                                                                                                           |

| TT       | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                          | Đơn vị chủ trì                                           | Đơn vị phối hợp             | Thời gian thực hiện                                                                   | Căn cứ                                            |
|----------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|-----------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|
|          |                                                                                                                                                                                                                                                                   | đương                                                    |                             |                                                                                       |                                                   |
| 6.3      | Tham gia Mạng lưới ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng quốc gia                                                                                                                                                                                                  | Cục THTK,<br>Cục CNTT trực thuộc Tổng cục và tương đương |                             | Hàng năm                                                                              |                                                   |
| <b>7</b> | <b>Tạo lập niềm tin số, xây dựng môi trường mạng trung thực, văn minh, lành mạnh và phòng, chống vi phạm pháp luật trên không gian mạng</b>                                                                                                                       |                                                          |                             |                                                                                       |                                                   |
| 7.1      | Giám sát, rà soát, phát hiện và thông báo, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp nền tảng số xử lý, gỡ bỏ thông tin vi phạm pháp luật trên môi trường mạng đối với thông tin thuộc lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tài chính: |                                                          |                             | Theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.4.c, IV.7.d, V.9.c) |
| 7.1.1    | - Thông tin dư luận, báo chí phản ánh về Bộ Tài chính và Lãnh đạo Bộ                                                                                                                                                                                              | Văn phòng Bộ                                             | Các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ |                                                                                       |                                                   |
| 7.1.2    | - Thông tin về lĩnh vực thuế                                                                                                                                                                                                                                      | Tổng cục Thuế                                            | Cục THTK                    |                                                                                       |                                                   |
| 7.1.3    | - Thông tin về lĩnh vực hải quan                                                                                                                                                                                                                                  | Tổng cục Hải quan                                        | Cục THTK                    |                                                                                       |                                                   |
| 7.1.4    | - Thông tin về lĩnh vực quỹ ngân sách, quỹ tài chính nhà nước, trái phiếu Chính phủ                                                                                                                                                                               | Kho bạc Nhà nước                                         | Cục THTK                    |                                                                                       |                                                   |
| 7.1.5    | - Thông tin về lĩnh vực thị trường chứng khoán                                                                                                                                                                                                                    | Ủy ban Chứng khoán nhà nước                              | Cục THTK                    |                                                                                       |                                                   |

| TT    | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                     | Đơn vị chủ trì                                                                                 | Đơn vị phối hợp     | Thời gian thực hiện                                                                   | Căn cứ                             |
|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|
| 7.1.6 | - Thông tin về lĩnh vực dự trữ nhà nước                                                                                                                                                                                      | Tổng cục Dự trữ nhà nước                                                                       | Cục THTK            |                                                                                       |                                    |
| 7.1.7 | - Thông tin về các lĩnh vực do các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ chịu trách nhiệm tham mưu                                                                                                                                         | Các đơn vị thuộc Cơ quan Bộ có chức năng tham mưu về các lĩnh vực do Bộ Tài chính quản lý      | Cục THTK            |                                                                                       |                                    |
| 7.2   | Phát triển các website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam: |                                                                                                |                     | Theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.7.d) |
| 7.2.1 | - Thiết lập website, trang mạng xã hội, tài khoản trên môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác để tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người Việt Nam.   | - Cục THTK;<br>- Tổng cục và tương đương;<br>Thời báo Tài chính Việt nam;<br>Tạp chí Tài chính | Cục THTK            |                                                                                       |                                    |
| 7.2.2 | - Đưa tin, bài tuyên truyền, định hướng thông tin, dư luận và phản bác hiệu quả các thông tin tiêu cực về đất nước, con người                                                                                                | Văn phòng Bộ;<br>Tổng cục và tương đương;<br>Thời báo                                          | Các đơn vị thuộc Bộ |                                                                                       |                                    |

| TT  | Nhiệm vụ                                                                                                                                                                                                                                                                              | Đơn vị chủ trì                                | Đơn vị phối hợp     | Thời gian thực hiện                                                     | Căn cứ                                                                      |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|---------------------|-------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
|     | Việt Nam trên website, trang mạng xã hội, môi trường mạng uy tín, nhiều tương tác đã được thiết lập (có thể thông qua nhiều hình thức như đăng tải tin bài trên cổng thông tin điện tử, trang mạng xã hội; tổ chức hội thảo, hội nghị tuyên truyền hoặc thông qua các hoạt động khác) | Tài chính Việt nam;<br>Tạp chí Tài chính      |                     |                                                                         |                                                                             |
| 7.3 | Dán nhãn tín nhiệm mạng cho các trang, cổng thông tin điện tử của cơ quan nhà nước                                                                                                                                                                                                    | Đơn vị vận hành trang, cổng thông tin điện tử | Cục THTK            | Năm 2023                                                                | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục IV.5.d), Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS (mục I.1.h) |
| 8   | Kiểm tra, đánh giá và báo cáo hàng năm hoặc đột xuất theo hướng dẫn của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông về tình hình, kết quả triển khai Chiến lược                                                                                                                          | Cục THTK                                      | Các đơn vị thuộc Bộ | Hàng năm và khi có yêu cầu của Bộ Công an, Bộ Thông tin và Truyền thông | Quyết định 964/QĐ-TTg (mục V.9.e)                                           |